

THÔNG BÁO

**Về việc tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì
thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ năm 2025**

Căn cứ Quyết định số 1797/QĐ-BTNMT ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ mở mới năm 2025 thuộc Lĩnh vực Tài nguyên nước, Bộ Tài nguyên và Môi trường thông báo tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ năm 2025 (Chi tiết tại phụ lục kèm theo).

1. Tổ chức, cá nhân tham gia tuyển chọn cần chuẩn bị Hồ sơ được quy định theo khoản 2, khoản 3 Điều 14 Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ được ban hành kèm theo Quyết định số 58/QĐ-BTNMT ngày 08 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (sau đây gọi là Quy chế 58).

2. Biểu mẫu và hồ sơ nhiệm vụ tham gia tuyển chọn thực hiện theo các phụ lục tại Quy chế 58;

Dự toán kinh phí nhiệm vụ xây dựng theo Quyết định số 1849/QĐ-BTNMT ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc Ban hành định mức xây dựng dự toán đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp cơ sở thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Thời hạn nộp hồ sơ: trước **17h00' ngày 01 tháng 8 năm 2024**.

4. Nơi nhận hồ sơ: Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến qua trang thông tin điện tử tại địa chỉ: <https://vukhcn.monre.gov.vn> hoặc Hệ thống quản lý hoạt động khoa học và công nghệ Bộ Tài nguyên và Môi trường tại địa chỉ: <https://khcn.monre.gov.vn/Pages/TuyenChon-GiaoTrucTiep.aspx>

5. Quy trình tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ được thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 15 Quy chế 58.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Lê Minh Ngân (để báo cáo);
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ TN&MT;
- Lưu VT, KHCN, NT.

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Nguyễn Xuân Hải

DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐỘC LẬP CẤP BỘ MỞ MỚI ĐỢT 2 NĂM 2025**Lĩnh vực Tài nguyên nước***(Kèm theo Thông báo số /TB-BTNMT ngày tháng năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện
1	2	3	4	5
1	TNMT.ĐL.2025.02.08 Nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn xây dựng hướng dẫn triển khai mô hình hợp tác công tư trong phục hồi nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm.	1. Cung cấp cơ sở khoa học, lý luận, thực tiễn của việc triển khai mô hình hợp tác công tư trong phục hồi nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm nhằm hỗ trợ hoàn thiện chính sách có liên quan bảo đảm tính hiệu lực, hiệu quả của Luật Tài nguyên nước 2023. 2. Xây dựng được mô hình hợp tác công tư trong phục hồi nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm và hướng dẫn triển khai mô hình.	1. Báo cáo kinh nghiệm quốc tế về mô hình hợp tác công tư trong phục hồi nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm. 2. Báo cáo hiện trạng và đề xuất mô hình hợp tác công tư trong phục hồi nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm ở Việt Nam. 3. Tài liệu hướng dẫn triển khai mô hình hợp tác công tư trong phục hồi nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm ở Việt Nam. 4. Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu. 5. 01 Bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành. 6. Hỗ trợ đào tạo 01 Ths.	Tuyển chọn
2	TNMT.ĐL.2025.02.09 Nghiên cứu đề xuất phương pháp và bộ công cụ kiểm kê tài nguyên nước mưa và nước mặt cho khu vực thiếu và không có số liệu phục vụ nâng cao hiệu quả sử dụng nước và đảm bảo an ninh nguồn nước. Áp dụng cho lưu vực sông Đà và sông Thao	1. Đề xuất được phương pháp kiểm kê tài nguyên nước mưa và nước mặt đối với khu vực thiếu và không có số liệu. 2 Xây dựng được bộ công cụ kiểm kê tài nguyên nước mưa và nước mặt và bộ công cụ quản lý, cập nhật, khai thác dữ liệu kiểm kê tài nguyên nước cho khu vực thiếu và không có số liệu. 3. Áp dụng thử nghiệm phương pháp và bộ công cụ thực hiện kiểm kê tài nguyên nước khu vực thiếu và	1. Báo cáo về cơ sở khoa học và thực tiễn, phương pháp thực hiện kiểm kê tài nguyên nước cho khu vực thiếu và không có số liệu. 2. Bộ công cụ kiểm kê tài nguyên nước mưa và nước mặt; bộ công cụ quản lý, cập nhật, khai thác dữ liệu kiểm kê tài nguyên nước khu vực thiếu và không có số liệu và các hướng dẫn sử dụng kèm theo. 3. Bộ dữ liệu kiểm kê tài nguyên nước mưa và nước mặt cho khu vực thiếu và không có số liệu trên lưu vực sông Đà và sông Thao. 4. Báo cáo kết quả đánh giá hiệu quả sử dụng nước và đề xuất giải pháp đảm bảo an ninh nguồn nước lưu vực sông Đà và sông Thao.	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện
		không có số liệu trên lưu vực sông Đà và sông Thao. 4. Đánh giá hiệu quả sử dụng nước và đề xuất giải pháp đảm bảo an ninh nguồn nước lưu vực sông Đà và sông Thao.	5. Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu. 6. 02 bài báo được công bố trên các tạp chí KH&CN uy tín trong nước. 7. Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ.	